

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án: số 1133/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 28/9/2017

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Thảo

- Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Quý;

2- Bà Nguyễn Thị Lý.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Ngọc Hương – là Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

***Đại diện Viện Kiểm sát Nhân Dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:*** bà Lê Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 464/2017/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2017 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 529/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/8/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 356/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07/9/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Huỳnh Thị Kim D sinh năm: 1968

Địa chỉ: khu phố 1, phường X, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Dương Hữu H sinh năm: 1966

Địa chỉ: khu phố 1, phường X, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh  
(vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/11/2016 và bản tự khai bà Huỳnh Thị Kim D trình bày: giữa nguyên đơn và bị đơn ông Dương Hữu H chung sống với nhau từ năm 1994, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã An Bình, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Sau khi kết hôn ông bà sống chung với nhau hạnh phúc bình thường, nhưng trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân chủ yếu do ông H không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn, quan tâm chăm sóc gia đình, chỉ lo cho bản thân mình, bà D nhiều lần khuyên can nhưng không có kết quả dẫn đến hậu quả bà D và ông H sống ly thân nhau. Nay bà D không còn tình cảm gì với ông H do đó bà đề nghị được ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung Dương Hữu P sinh ngày 17/01/1989 và Dương Hữu L sinh ngày 17/5/1994 các con chung đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết trong vụ án này.

Theo kết quả trả lời xác minh của Công an phường X, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Ông Dương Hữu H có hộ khẩu thường trú tại: khu phố 1, phường X, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2011 cho đến nay. Vì vậy Toà án nhân dân quận Thủ Đức tiến hành tổng đạt hợp lệ cho ông H từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Huỳnh Thị Kim D vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu của mình. Ông Dương Hữu H vắng mặt tại phiên tòa khi Toà án giải quyết vụ án vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến xác định việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông H

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Kim D và ông Dương Hữu H sống chung với nhau năm 1994, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã An Bình, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa ông bà là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Xét yêu cầu của bà D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân giữa bà D và ông H sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà không thể hoà giải được và hai bên đã có thời gian 05 năm sống ly thân nhau. Trong thời gian sống ly thân không bên nào tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay bà D đã không còn tình cảm gì với ông H, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của bà D và ông H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Kim D được ly hôn với ông Dương Hữu H.

[3] Về con chung: có 02 con chung Dương Hữu P sinh ngày 17/01/1989 và Dương Hữu L sinh ngày 17/5/1994, các con chung đã trưởng thành

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng bà Huỳnh Thị Kim D phải chịu.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Kim D :

Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Kim D được ly hôn với ông Dương Hữu H.

Về con chung: có 02 con chung Dương Hữu P sinh ngày 17/01/1989 và Dương Hữu L sinh ngày 17/5/1994, các con chung đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết trong vụ án này.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng bà Huỳnh Thị Kim D phải chịu. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Huỳnh Thị Kim D đã nộp theo biên lai thu tiền số 15378 ngày 16/5/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức. Bà Huỳnh Thị Kim D đã nộp đủ.

3/ Quyền kháng cáo;

Bà D có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông H vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Dương sự của vụ án
- VKSND Q.TĐ
- Chi cục Thi hành án DS Q.TĐ
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

Đỗ Thị Thu Thảo